

Mường Nhé, ngày 22 tháng 08 năm 2025

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong việc chăm sóc giáo dục trẻ
và phát triển nhà trường**

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

I. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định đối tượng thực hiện; trách nhiệm, quyền hạn của nhà trường, gia đình, xã hội; nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục trẻ, phát triển quy mô trường lớp, mở rộng quỹ đất, cơ sở vật chất; quy định chế độ khen thưởng, xử lý vi phạm.

2. Quy chế được áp dụng trong trường Mầm Non Mường Nhé; Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; Cha mẹ trẻ và các ban ngành trong địa bàn xã Mường Nhé.

II. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo sự thống nhất về quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục.

2. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục trẻ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi bên theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong các hoạt động phối hợp; nâng cao trách nhiệm của mỗi bên tham gia.

III. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục hàng năm về: Giáo dục đạo đức, thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm xã hội, thẩm mỹ, nếp sống văn hoá, sức khỏe, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, an toàn giao thông, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường cho trẻ.

2. Phối hợp trong quản lý trẻ, tạo điều kiện để trẻ được học tập và rèn luyện; giám sát việc học tập, rèn luyện của trẻ; động viên khen thưởng trẻ có thành tích; giáo dục trẻ cá biệt.

3. Phối hợp trong xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung các trang thiết bị phục vụ cho dạy và học của nhà trường.

4. Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường.

5. Xây dựng trường học thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

6. Mở rộng quỹ đất của các điểm bản trong nhà trường.

IV. Chủ thể đại diện

Đại diện nhà trường là Hiệu trưởng (Phó Hiệu trưởng); đại diện gia đình trẻ là cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp; đại diện xã hội là các đoàn thể chính trị - xã hội do Mặt trận Tổ quốc, Ủy ban nhân dân xã làm đại diện.

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH, XÃ HỘI

I. Trách nhiệm của nhà trường

1. Quản lý, tổ chức giảng dạy và các hoạt động giáo dục theo mục tiêu chương trình giáo dục Mầm Non, thường xuyên tổ chức các hoạt động vui chơi, tham quan ngoài trời, nhằm hình thành và rèn cho trẻ kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.

2. Quản lý, giáo dục và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của trẻ trong thời gian ở trường.

3. Nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, giáo viên đặc biệt là vai trò của giáo viên trong việc CSGD và trao đổi với cha mẹ trẻ về cách chăm sóc giáo dục.

4. Nâng cao vai trò, trách nhiệm và vị trí của nhà trường trong việc xây dựng nề nếp tự quản; phối hợp chặt chẽ với giáo viên, phụ huynh để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.

5. Đầu tư việc xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật theo yêu cầu chuẩn hoá, hiện đại hoá, đáp ứng yêu cầu học tập của trẻ; xây dựng nhà trường đảm bảo an ninh trật tự, cảnh quan xanh - sạch - đẹp - an toàn; giáo dục trẻ có ý thức xây dựng và bảo vệ môi trường.

6. Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, thiên tai, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm và các tệ nạn xã hội.

7. Huy động lực lượng giáo viên và phụ huynh cùng với địa phương triển khai công tác phổ cập giáo dục, chủ động cùng chính quyền và gia đình tạo điều kiện cho trẻ được hưởng quyền học tập theo quy định của pháp luật.

8. Thiết lập và duy trì mối liên hệ chặt chẽ, thường xuyên giữa nhà trường, giáo viên, nhất là giáo viên với cha mẹ trẻ qua gặp gỡ trực tiếp, gọi điện thoại, các buổi họp phụ huynh để thông báo kịp thời cho gia đình về tình hình học tập, rèn luyện và những vấn đề liên quan đến trẻ cần sự phối hợp của gia đình. Tổ

chức hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử, yêu nước trong việc bảo vệ chủ quyền biển đảo cho trẻ có sự tham dự của cha mẹ trẻ.....trên cơ sở đó đề xuất biện pháp phù hợp để giáo dục trẻ.

9. Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, đoàn thể xây dựng môi trường giáo dục thống nhất nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục.

10. Phối hợp với các cơ quan, các ban, ngành chức năng, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, trật tự ATGT, nếp sống văn hoá, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, giáo dục về sức khoẻ, an toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường cho trẻ; tham gia tốt các phong trào do cấp trên và địa phương phát động.

11. Báo cáo kịp thời với UBND xã về tổ chức thực hiện Quy chế ở đơn vị mình.

12. Trách nhiệm của giáo viên phối hợp với gia đình.

- Lắng nghe ý kiến của cha mẹ trẻ; chủ động xây dựng mối quan hệ tốt với phụ huynh; sẵn sàng tư vấn và giúp đỡ các kiến thức CS-GD trẻ khi gia đình có yêu cầu.

- Thống nhất với các bậc cha mẹ về nội quy, các hình thức và biện pháp phối hợp giữa phụ huynh và nhà trường trong từng giai đoạn và cả năm học.

- Thông tin đầy đủ cho cha mẹ trẻ về chương trình CS- GD trẻ ở trường bằng nhiều hình thức khác nhau.

- Liên lạc thường xuyên với gia đình để tìm hiểu sinh hoạt của trẻ ở gia đình để tìm hiểu sinh hoạt của trẻ ở gia đình, thông tin cho cha mẹ trẻ biết tình hình của trẻ ở lớp, những thay đổi của trẻ để kịp thời có biện pháp tác động CS-GD phù hợp.

- Khi lập kế hoạch của chủ đề, kế hoạch tuần, giáo viên cần phải đưa nội dung phối hợp với gia đình vào kế hoạch, cần nêu những yêu cầu cụ thể về vấn đề phối hợp với gia đình để thực hiện chủ đề đó:

- + Phụ huynh đóng góp nguyên vật liệu.

- + Phụ huynh dạy trẻ ở gia đình đọc thơ, kể chuyện.

- + Cùng cố kỹ năng rửa tay, đánh răng, rửa mặt.

- Khi đánh giá sau chủ đề, giáo viên phải có phần nhận xét về công tác phối hợp với phụ huynh những gì làm được, chưa làm được, hướng giải quyết.

II. Quyền hạn của nhà trường

1. Thực hiện các quyền hạn theo quy định của Điều lệ nhà trường và quy định của pháp luật.

2. Làm thay đổi nhận thức của xã hội đối với ngành học mầm non, nhằm triển khai có hiệu quả công tác phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội tại địa phương.

3. Tham mưu với UBND các cấp đầu tư về cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường theo mục tiêu giáo dục toàn diện và quy định xây dựng cơ sở vật chất trường chuẩn quốc gia.

4. Kiến nghị chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng đảm bảo điều kiện về an ninh trật tự khu vực trường học, không để các tiêu cực, tệ nạn xã hội tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

5. Phối hợp cùng Ban đại diện cha mẹ trẻ vận động cha mẹ trẻ và các lực lượng xã hội khác tham gia đóng góp kinh phí xây dựng cơ sở vật chất trường học theo pháp luật hiện hành.

6. Các lớp có kế hoạch tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh và cộng đồng. BGH định hướng cho giáo viên xây dựng kế hoạch và thường xuyên kiểm tra giám sát việc xây dựng và thực hiện kế hoạch của giáo viên.

III. Trách nhiệm của gia đình

1. Nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục, tạo điều kiện cho con em được học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động của nhà trường; không để con em bỏ học, bảo đảm quyền và nghĩa vụ của trẻ em theo Công ước quốc tế, Luật giáo dục, Luật bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em và các văn bản có liên quan.

2. Xây dựng gia đình văn hoá, tạo môi trường thuận lợi cho việc phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ của con em; người lớn tuổi có trách nhiệm giáo dục, gương mẫu cho con em mình học tập, tạo điều kiện thuận lợi cho con em học tập tại nhà, cùng nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.

3. Quản lý, giám sát lịch trình học tập, vui chơi giải trí, sinh hoạt của con em mình tại nhà. Nắm vững diễn biến tâm lý, tư tưởng, phẩm chất, năng lực, sự phát triển của con em, mạnh dạn, thẳng thắn liên lạc, phối hợp với nhà trường trong việc CSGD trẻ, không nên giấu những nhược điểm của con em mình trong học tập, sinh hoạt tại gia đình, địa phương với nhà trường để thống nhất biện pháp phối hợp giáo dục.

4. Chủ động, tích cực phối hợp cùng nhà trường và các tổ chức đoàn thể giáo dục con em; phải chịu trách nhiệm bảo vệ con em mình theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia đầy đủ các cuộc họp do Ban đại diện cha mẹ trẻ, Ban giám hiệu nhà trường hoặc giáo viên chủ nhiệm tổ chức, đóng góp đầy đủ các khoản theo quy định của Nhà nước. Đồng thời tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục và các hoạt động từ thiện.

6. Duy trì thường xuyên, đều đặn mối quan hệ giữa nhà trường gia đình bằng điện thoại, truyền thông của bản...để biết kết quả chăm sóc giáo dục của em mình. Nhà trường cũng nắm được tình hình học tập, sinh hoạt của trẻ ngoài giờ sinh hoạt tại trường.

IV. Quyền của gia đình

1. Cha mẹ học sinh có các quyền theo quy định tại Điều 95 của Luật Giáo dục và trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh tại Thông tư 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

2. Tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến về nội dung, chương trình phối hợp và phương pháp giáo dục trẻ của trường.

3. Yêu cầu nhà trường thường xuyên thông báo kết quả học tập và sức khỏe của con em mình; tham gia các hoạt động giáo dục theo kế hoạch của nhà trường; yêu cầu nhà trường giải quyết theo pháp luật những vấn đề có liên quan đến việc giáo dục con em.

4. Kiến nghị với các cấp có thẩm quyền xử lý những vi phạm của cá nhân hoặc tổ chức về quyền của trẻ em được pháp luật Nhà nước Việt Nam quy định.

V. Trách nhiệm của các Ban ngành, Đoàn thể.

1. Các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tạo các điều kiện thuận lợi cho các hoạt động giáo dục và sự phát triển giáo dục; tuyên truyền để mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục. Các cấp chính quyền tuyên truyền về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân trong việc chấp hành pháp luật, thực hiện lối sống văn hóa, ngăn chặn các hành vi, vi phạm pháp luật, vi phạm chuẩn mực đạo đức, bạo lực diễn ra ngoài xã hội; tăng cường quản lý về cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các điểm bản.

2. Quan tâm đến trường về công tác tuyên truyền các bệnh thường gặp ở trẻ mầm non (các bệnh thường gặp theo mùa), hỗ trợ cung cấp thuốc ClominB cho nhà trường vệ sinh lớp học, đồ chơi cho trẻ. Trung tâm y tế kiểm tra tư vấn cho trường trong lĩnh vực về y tế cũng như công tác vệ sinh môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm luôn được đảm bảo.

Tổ chức các chiến dịch tiêm vắc-xin cho trẻ; phối hợp phòng chống, xử lý dịch bệnh, tai nạn thương tích cho trẻ; khám sức khỏe định kỳ theo quy định cho trẻ, kiểm tra giám sát việc thực hiện vệ sinh môi trường, VSATTP trong các bếp ăn.

3. Hội phụ nữ tham gia vận động phụ huynh đưa trẻ đến trường, vận động phụ huynh cho trẻ ăn bán trú tại trường, tập huấn kiến thức nuôi dạy con theo

khoa học, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ tới các phụ huynh. Vận động tuyên truyền huy động sự đóng góp của các bậc cha mẹ cho việc xây dựng CSVC, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi cho trường.

4. Ngành LĐ- Thương binh xã hội thực hiện luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ thông qua chương trình hành động vì trẻ em, hỗ trợ gia đình khó khăn. Thực hiện công tác phối hợp tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học. Thực hiện các chế độ chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ các hộ nghèo vùng đặc biệt khó khăn.

5. Đoàn thanh niên xã, bản: Hỗ trợ CSVC, làm đồ dùng, đồ chơi cho giáo viên và trẻ, huy động học sinh lớn, thanh niên lao động dọn vệ sinh, tạo cảnh quan môi trường xanh- sạch- đẹp cho nhà trường.

6. Phối hợp với hội nông dân và các tổ chức khác: Cùng với hội nông dân tham mưu với chính quyền địa phương tạo kiện cấp đất có mặt bằng phù hợp với nhu cầu của trường. Ngoài ra các cơ sở giáo dục mầm non có thể kết hợp với Hội cựu chiến binh, Hội người cao tuổi, Hội chữ thập đỏ,... để tạo thành một lực lượng hùng hậu, rộng khắp ủng hộ tích cực cho sự nghiệp phát triển giáo dục mầm non của địa phương.

VI. Quyền hạn của các Ban ngành, Đoàn thể

1. Yêu cầu nhà trường trên địa bàn thông báo định kì, hoặc đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị.

2. Yêu cầu nhà trường trên địa bàn phối hợp để triển khai, thực hiện những chủ trương, nhiệm vụ có nội dung liên quan tới giáo dục cho trẻ.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban đại diện cha mẹ học sinh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ trẻ, chủ động phối hợp chặt chẽ với nhà trường và các tổ chức xã hội tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Đề nghị thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên động viên nhân dân trong địa bàn chăm lo sự nghiệp giáo dục; vận động gia đình thực hiện tốt Quy chế này; đưa ra những kiến nghị đối với các cơ quan có liên quan để làm tốt công tác giáo dục trẻ.

3. Trung tâm học tập cộng đồng, Hội khuyến học của huyện, xã, căn cứ vào Điều lệ, phổ biến, triển khai nội dung Quy chế này tới các thành viên, tham gia chỉ đạo thực hiện Quy chế.

4. Định kỳ 6 tháng, một năm nhà trường phối hợp cùng Mặt trận Tổ quốc tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nội dung cam kết phối hợp thực hiện

Quy chế của các tổ chức đoàn thể, nhà trường và Ban đại diện cha mẹ trẻ, báo cáo cơ quan chủ trì cấp trên.

5. Khen thưởng

Tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội được nhà trường, chính quyền địa phương và Ban ĐDCM trẻ xem xét, khen thưởng theo quy định hiện hành.

6. Xử lý vi phạm

Tập thể, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo thực hiện Quy chế, ảnh hưởng tới sự nghiệp giáo dục, thiệt hại đến lợi ích của nhà trường, gia đình học sinh và gây hậu quả xã hội nghiêm trọng tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của Pháp luật.

Trong quá trình thực hiện có những vấn đề vướng mắc phát sinh Hiệu trưởng phối hợp với các tổ chức đoàn thể tập hợp ý kiến báo cáo về cơ quan chủ trì các cấp để giải quyết./.

**TM. BDDCMHS
TRƯỞNG BAN**

Nga

Nguyễn Thị Hằng Nga



Bs. Ngô Gia Lực

**TM.BGH
HIỆU TRƯỞNG**



Phạm Chu Phương